

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2025/HS-ST
Ngày: 28-07-2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Trân

2. Ông Đoàn Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Anh Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 06 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 07 năm 2025 đối với bị cáo:

Hồ Mộng T, sinh ngày 10/09/1997, tại Rạch G, Kiên Giang (nay là Rạch G - An Giang). Nơi cư trú: C N, khu phố B, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (nay là C N, khu phố B, phường R, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Mộng S sinh năm 1974 và bà Trần Thị N sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/06/2025 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – An Giang) xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 169/2025/HS-ST ngày 18/06/2025. Bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/01/2025 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh A theo Quyết định tạm giam số: 86/2025/HSST-QĐTG, ngày 28/04/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh An Giang) (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan:* Ông **Hồ Mộng S**, sinh năm 1974.
Địa chỉ: C N, khu phố B, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (nay là C N, khu phố B, phường R, tỉnh An Giang).

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 16/01/2025, Hồ Mộng T chạy xe máy đi mua đồ ăn trên đoạn đường N qua cầu Ô thuộc khu phố B, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang thì gặp người bạn tên N1 (N) "không rõ họ, năm sinh, nhân thân, lai lịch và địa chỉ nơi cư trú" Nam là bạn ngoài xã hội T mới quen biết vào khoảng tháng 01/2025, T biết Nam khi mới đi làm thuê trên biển về. Do biết N1 có bán ma túy nên khi gặp Nam T1 hỏi mua ma túy để về sử dụng, N1 đồng ý và nói với T1 đợi ở đó để N1 đi lấy, khoảng 05 phút sau N1 quay lại đưa cho T1 túi ma túy với giá tiền là 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng). Ngoài ra N1 còn nhờ T1 cất giữ hộ 01 (một) khẩu súng ngắn, N1 nói với T1 có gì tối gặp nhau rồi đưa súng lại cho N1, N1 kêu T1 về lấy keo 502 dán vết nứt trên đầu nòng khẩu súng và lấy 02 (hai) viên đạn đang bị kẹt trong ổ quay ra ngoài. T1 đồng ý nhận khẩu súng từ N, N1 đưa cho T1 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền công sửa súng (dán keo). Đưa súng cho T1 xong N1 chạy xe đi, còn T1 để khẩu súng có bao súng vào túi quần đi mua đồ ăn sau đó T1 chạy xe về nhà tại số C N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Về đến nhà T1 mang khẩu súng lên trên gác để khẩu súng có bao súng vào trong túi xách có quai, màu đen treo trên tường trước đầu năm, sau đó T1 xuống dưới nhà để ăn cơm.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày T1 lên trên gác lấy khẩu súng có bao súng từ trong túi quai xách màu đen treo trên tường ra xem, khi mở ổ quay ra T1 thấy bên trong ổ quay có 05 (năm) viên đạn, trong đó (có 03 viên đạn còn đầu đạn; 02 viên đạn không có đầu đạn). T1 lấy keo 502 có sẵn trong nhà để dán vào vết nứt trên đầu nòng khẩu súng, dán keo xong T1 lấy cây kéo cạy 02 viên đạn không có đầu đạn đang kẹt trong ổ quay ra nhưng không được nên T1 để khẩu súng vào bao súng rồi để lại vào túi quai xách màu đen treo trên tường mục đích là để đến tối thì trả lại cho N1. Đến khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 16/01/2025 tại khu vực trước nhà hàng H, số E, đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang T bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố R kết hợp với Công an phường V bắt quả tang về hành vi "tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi bị bắt T1 đã tự nguyện giao nộp 01 khẩu súng ngắn loại ổ quay, trong ổ quay có chứa 05 viên đạn bằng kim loại (trong đó 03 viên có đầu đạn và 02 viên không có đầu đạn).

*** Kết quả trưng cầu giám định**

Ngày 21/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R, tỉnh Kiên

Giang (nay là Công an tỉnh A) ra Quyết định trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh giám định đối với 01 (một) khẩu súng và 05 viên đạn (trong đó có 03 viên có đầu đạn và 02 viên không có đầu đạn) thu được.

Ngày 23/01/2025, Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định số: 458/KL-KTHS kết luận: 01 (một) khẩu súng gửi giám định là súng ngắn tự chế kiểu ổ quay bắn đạn cỡ (5,6x15,5)mm, thuộc danh mục vũ khí quân dụng; 03 (ba) viên đạn gửi giám định là đạn cỡ (5,6x15,5)mm, thuộc danh mục vũ khí quân dụng (trong đó 03 viên đạn đã dùng để bắn thực nghiệm không hoàn trả); 02 vỏ đạn gửi giám định là vỏ của loại đạn cỡ (5,6x15) mm, không thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu**

- 01 (một) khẩu súng và 05 viên đạn (trong đó 03 viên có đầu đạn đã bắn thực nghiệm không hoàn trả và 02 viên không có đầu đạn).

- 01 (một) túi quai xách, màu đen

- 01 (một) bao đựng súng

*** Về xử lý vật chứng**

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh A đã giao cho Phòng Hậu cần - Kỹ thuật Đại đội kho vũ khí - đạn thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh A 01 (một) khẩu súng ngắn ổ quay màu đen, thân súng có chữ SMITH & WESSON.

*** Tịch thu giao cho cơ quan chức năng tiêu hủy gồm**

- 02 (hai) vỏ đạn của loại đạn cỡ (5,6x 15,5)mm.

- 01 (một) túi quai xách, màu đen, mặt trước có chữ "NEW88"

- 01 (một) bao đựng súng ngắn.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS.P1, ngày 09 tháng 06 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang (nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang) đã truy tố bị cáo Hồ Mộng T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Bị cáo Hồ Mộng T quá trình bị bắt quả tang tàng trữ ma túy đã giao nộp 01 khẩu súng ổ quay và 05 viên đạn (có 03 viên đạn có đầu đạn và 02 viên đạn không có đầu đạn). Kết quả trưng cầu giám định có 01 khẩu súng và 03 viên đạn còn nguyên đầu đạn là vũ khí quân dụng. Với các tài liệu chứng cứ khách quan thu thập được, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hồ Mộng T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo qui định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện Kiểm sát truy tố. Đề nghị áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 đến 02 năm tù và

tổng hợp hình phạt 03 năm 06 tháng tù của Bản án số 169/2025/HS-ST ngày 18/06/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – An Giang)

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu khẩu súng thu giữ của bị cáo giao cho cơ quan chức năng quản lý và tịch thu tiêu hủy bao đựng súng, túi quai xách, 02 vỏ đạn thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận gì với Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo đã ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh K (nay là Cơ quan điều tra Công an tỉnh A), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang (nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hồ Mộng T khai nhận, bị cáo có quen biết và mua ma túy của N1 (không rõ nhân thân, lai lịch) để sử dụng, khi gặp nhau N1 có gửi cho bị cáo 01 khẩu súng ổ quay, có gắn 05 viên đạn để trong bao vải, Nam nhờ bị cáo dán keo vết nứt trên súng và cạy các viên đạn bị kẹt ra, đến tối N1 sẽ lấy lại và có trả cho bị cáo 200.000đ tiền công. Bị cáo mang súng về nhà cất giữ, có đem ra cạy các viên đạn bị kẹt nhưng không được nên để vào túi xách treo trên tường trong nhà của mình. Sau đó bị cáo bị Công an bắt về hành vi tàng trữ ma túy nên bị cáo đã đem súng ra giao nộp.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Kết luận của Phân viện khoa học hình sự phía nam kết luận 01 (một) khẩu súng gửi giám định là súng ngắn tự chế kiểu ổ quay bắn đạn cỡ (5,6x15,5) mm, thuộc danh mục vũ khí quân dụng; 03

(ba) viên đạn gửi giám định là đạn cỡ (5,6x15,5) mm, thuộc danh mục vũ khí quân dụng (trong đó 03 viên đạn đã dùng để bắn thực nghiệm không hoàn trả); 02 vỏ đạn gửi giám định là vỏ của loại đạn cỡ (5,6x15) mm, không thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Với hành vi cất giữ trái phép súng và đạn qua giám định là vũ khí quân dụng như trên của bị cáo Hồ Mộng T là đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước. Bị cáo cùng lúc thực hiện nhiều hành vi phạm tội liên quan đến ma túy và vũ khí quân dụng với ý thức xem thường pháp luật, xem thường quy định của Nhà nước về quản lý, tàng trữ vũ khí đạn dược. Bản thân bị cáo hoàn toàn biết được hành vi của mình là bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện gây ảnh hưởng phức tạp đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Xét bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên việc truy tố và xét xử đối với bị cáo là đúng quy định. Sau khi xem xét toàn diện vụ án, tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải sau khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, từ đó cần quyết định cho bị cáo một mức án tương xứng, có thời gian cách ly bị cáo với đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như nâng cao tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng đã bị xét xử về hành vi phạm tội khác trước khi xét xử vụ án này. Bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

[7] Về quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát: Về tội danh; hình phạt; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu giao cho cơ quan chức năng quản lý đạn quân dụng 01 (một) khẩu súng ngắn ổ quay màu đen, tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) vỏ đạn của loại đạn cỡ (5,6x 15,5)mm.
- 01 (một) túi quai xách, màu đen, mặt trước có chữ "NEW88"
- 01 (một) bao đựng súng ngắn.

Buộc nộp thu lợi bất chính 200.000đ, xung quỹ Nhà nước theo quy định

[9] Về những vấn đề khác của vụ án: Đối tượng tên N1 cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ là phù hợp.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Hồ Mộng T** phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”;

Xử phạt bị cáo **Hồ Mộng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 169/2025/HS-ST ngày 18/06/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – An Giang). Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án bằng 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 16/01/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu giao cho Phòng Hậu cần - Kỹ thuật Đại đội kho vũ khí - đạn thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh A 01 (một) khẩu súng ngắn ổ quay màu đen, thân súng có chữ SMITH & WESSON.

*** Tịch thu giao cho cơ quan chức năng tiêu hủy gồm**

- 02 (hai) vỏ đạn của loại đạn cỡ (5,6x 15,5)mm.
- 01 (một) túi quai xách, màu đen, mặt trước có chữ "NEW88"
- 01 (một) bao đựng súng ngắn.

Buộc bị cáo Hồ Mộng T nộp sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính bằng 200.000 đồng

(Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 21/QĐ-VKSKG-P1 ngày 09 tháng 06 năm 2025 và Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11 tháng 06 năm 2025 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang))

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo **Hồ Mộng T** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/07/2025) .

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- Viện CT&KSPT tại tp. HCM (1);
- TAND tối cao tại tp . HCM (1);
- VKSND tỉnh AG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh AG (1);
- THA tỉnh AG (1)
- Cơ quan điều tra tỉnh AG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh AG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh AG;
- Bị cáo (1);
- Người liên quan (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Diệu Hiền